

CÔNG TY CỔ PHẦN MÊ KÔNG EXPEDITIONS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÊ KÔNG EXPEDITIONS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEKONG EXPEDITIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MEKONG EXPEDITIONS JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 1301088169

3. Ngày thành lập: 03/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

18B, ấp Mỹ An B, Xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0937348868 - 0983371285

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Điều hành tua du lịch	7912
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
5.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021(Chính)
6.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
7.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
8.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
9.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
11.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
12.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
13.	Xây dựng nhà để ở	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình điện	4221
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
19.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012

20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự, nhà khách, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
22.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
24.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn như: Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; dầu mỡ, dầu thô, dies nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Khí dầu mỏ, khí butan và protan đã hóa lỏng; Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế	4661
25.	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
26.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp)	4659
28.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Cho thuê thiết bị giải trí và thể thao; Thuyền giải trí, ca nô, thuyền buồm; Thiết bị thể thao khác, xe máy và xe đạp	7721
29.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí như: đi du thuyền	9329
30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Hoạt động đại lý bán hàng hưởng hoa hồng thực hiện theo ủy quyền hoặc nhân danh tài khoản giao dịch của bên ủy quyền hoặc giao đại lý về các loại hàng hóa: máy móc, thiết bị, kể cả máy văn phòng, máy vi tính, thiết bị công nghiệp, tàu thuyền	4610
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và /hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức	8230
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Phá dỡ	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
44.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
45.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); Cho thuê xe tải, bán rơmooc	7710
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
48.	Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN FOCUS VIETNAM HOLDINGS	Đường Nguyễn Cơ Thạch, Phường Vĩnh Hoà, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	70,000	4201715132	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	70,000		
2	ĐẶNG HIẾU TRUNG	P1-A29 Yên Lãng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	1.500.000.000	15,000	012869568	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	15.000	1.500.000.000	15,000		

3	ĐẶNG HIẾU MINH	P1-A29 Tập thể Yên Lãng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	1.500.000.000	15,000	001087005888
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	1.500.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ LÊ QUỲNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/12/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001185003924

Ngày cấp: 11/02/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 69 Bùi Thị Xuân, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 59 đường 81, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre